

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CÁCH
Lần BH: 01	Ngày hiệu lực: 01/12/2021	Ký hiệu: DAY-15A
QUY CÁCH KỸ THUẬT ĐẦU COSSE ĐỒNG 95, 120, 150, 240, 300mm² (2 lỗ)		

I. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Quy cách này được áp dụng cho đầu cosse sử dụng để nối cáp đồng có tiết diện từ 95mm² đến 300mm² vào bản cực thiết bị bằng đồng.

II. TIÊU CHUẨN:

- Căn cứ AS 1154.1-1985: Insulator and Conductor Fittings for Overhead Power Lines (section 4-nontension fittings)
- Căn cứ TCVN 3624-1981: Các mối nối tiếp xúc điện - Quy tắc nghiệm thu và phương pháp thử.

III. MÔ TẢ:

1. Cấu trúc:

- Loại: Nối thẳng (straight palm), một đầu nối với bản đồng siết bằng bu lông và một đầu nối với cáp đồng ép bằng kèm thủy lực.
- Vật liệu chế tạo: Đồng có độ dẫn điện tối thiểu 99,9% hoặc hợp kim đồng có độ dẫn điện tương đồng.
- Sử dụng nối cáp có đặc tính sau:
 - + Loại: Cáp đồng, nhiều tảo xoắn tròn đồng tâm.
 - + Tiết diện cáp:
 - Loại 1: 95mm².
 - Loại 2: 120mm².
 - Loại 3: 150mm².
 - Loại 4: 240mm².
 - Loại 5: 300mm².
- Bên trong rãnh đầu cáp và bề mặt tiếp xúc với bản đồng phải được bôi một lớp electrical jointing compound chống oxy hóa.
- Bề mặt của phần tiếp xúc giữa đầu cosse và bản đồng phải phẳng, không bị rỗ mặt và được xử lý bằng hợp kim đồng.
- Đầu cosse và thân cosse (phần nối với cáp đồng) phải thẳng 180⁰, không cong vênh.
- Kích thước $\pm 5\%$: Các nhà thầu tham khảo bản vẽ đính kèm.



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CÁCH
Lần BH: 01	Ngày hiệu lực: 01/12/2021	Ký hiệu: DAY-15A
QUY CÁCH KỸ THUẬT ĐẦU COSSE ĐỒNG 95, 120, 150, 240, 300mm² (2 lỗ)		

- Kích thước phần nối với bản đồng:

Loại cosse	Đường kính lỗ bắt Boulon (mm)	Số lỗ bắt Boulon	Khoảng cách tối thiểu giữa 2 tâm lỗ (mm)	Bề dày tối thiểu của phần bắt Boulon (mm)	Chiều dài tối thiểu phần ép với cáp đồng (mm)
95mm ²	13	02	32	8	70
120mm ²	13	02	32	8	70
150mm ²	14	02	32	8	70
240mm ²	14	02	32	8	70
300mm ²	14	02	32	8	70

- Trên bề mặt cosse phải có các ký hiệu chìm hoặc in nổi, với nội dung như sau:

- + Tên nhà sản xuất
- + Năm sản xuất
- + Loại cosse đồng (Cu)
- + Cỡ cáp sử dụng (mm²)
- + Các vị trí ép

Ví dụ phần ký hiệu: TA-2021-Cu150

2. Thông số kỹ thuật:

- Dòng điện ổn định nhiệt trong 2 giây:

- Loại 1: 9,9kA
- Loại 2: 12,5kA
- Loại 3: 15,6kA
- Loại 4: 24,9kA
- Loại 5: 31,2kA

- Điện trở tiếp xúc của mỗi nối không được vượt quá 75% điện trở của dây dẫn có chiều dài tương đương.

IV. CÁC HẠNG MỤC THỬ NGHIỆM:

1. Thử nghiệm thường xuyên:

- Kiểm tra hình dáng bên ngoài.
- Kiểm tra kích thước.



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CÁCH
Lần BH: 01	Ngày hiệu lực: 01/12/2021	Ký hiệu: DAY-15A
QUY CÁCH KỸ THUẬT ĐẦU COSSE ĐỒNG 95, 120, 150, 240, 300mm² (2 lỗ)		

2. Thử nghiệm điển hình:

- Thử chu kỳ nhiệt
- Thử ổn định nhiệt

3. Thử nghiệm nghiệm thu:

- Thử ổn định nhiệt

V. BẢNG TÓM TẮT CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

STT	MÔ TẢ	YÊU CẦU	CHÀO THẦU
1.	Hạng mục	Nhà thầu phải trình bày	
2.	Nhà sản xuất	Nhà thầu phải trình bày	
3.	Nước sản xuất	Nhà thầu phải trình bày	
4.	Mã hiệu	Nhà thầu phải trình bày	
5.	Các yêu cầu kỹ thuật chung trình bày trong bản “YÊU CẦU KỸ THUẬT CHUNG”	Đáp ứng	
6.	Tiêu chuẩn sản xuất và thử nghiệm	TCVN 3624-1981, AS 1154.1-2009 hoặc tương đương	
7.	Loại	Nổi thẳng (straight palm) một đầu nối với bản đồng siết bằng bu lông và một đầu nối với cáp đồng ép bằng kèm thủy lực	
8.	Vật liệu chế tạo	Đồng có độ dẫn điện tối thiểu 99,9% hoặc hợp kim đồng có độ dẫn điện tương đương đồng	
9.	Cáp đầu nối: + Loại + Tiết diện cáp: • Loại 1: 95mm ² . • Loại 2: 120mm ² . • Loại 3: 150mm ² .	Cáp đồng, nhiều tao xoắn tròn đồng tâm Nhà thầu phải trình bày bảng chào theo loại nào	

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CÁCH
Lần BH: 01	Ngày hiệu lực: 01/12/2021	Ký hiệu: DAY-15A
QUY CÁCH KỸ THUẬT ĐẦU COSSE ĐỒNG 95, 120, 150, 240, 300mm² (2 lỗ)		

STT	MÔ TẢ	YÊU CẦU	CHÀO THẦU
	<ul style="list-style-type: none"> Loại 4: 240mm². Loại 5: 300mm². 		
10.	Bên trong rãnh đấu cáp và bề mặt tiếp xúc với bản đồng phải được bôi một lớp electrical jointing compound chống oxy hóa	Đáp ứng	
11.	Bề mặt của phần tiếp xúc giữa đầu cosse và bản đồng phải phẳng, không bị rỉ mặt	Đáp ứng	
12.	Đầu cosse và thân cosse (phần nối với cáp đồng) phải thẳng 180°, không cong vênh	Đáp ứng	
13.	<p>Kích thước $\pm 5\%$: Các nhà thầu tham khảo bản vẽ đính kèm.</p> <p>+ Đường kính lỗ bắt Boulon</p> <ul style="list-style-type: none"> Loại 1: 13mm. Loại 2: 13mm. Loại 3: 14mm. Loại 4: 14mm. Loại 5: 14mm. <p>+ Số lỗ bắt bulông</p> <ul style="list-style-type: none"> Loại 1: 02 lỗ. Loại 2: 02 lỗ. Loại 3: 02 lỗ. Loại 4: 02 lỗ. Loại 5: 02 lỗ. <p>+ Bề dày của phần bắt bulông:</p> <ul style="list-style-type: none"> Loại 1: 8mm Loại 2: 8mm Loại 3: 8mm Loại 4: 8mm Loại 5: 8mm <p>+ Tiết diện tối thiểu của mặt cắt</p>	<p>Nhà thầu phải trình bày bảng chào theo loại nào</p> <p>Nhà thầu phải trình bày bảng chào theo loại nào</p> <p>Nhà thầu phải trình bày bảng chào theo loại nào</p> <p>Bảng tiết diện cáp nối</p>	



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CÁCH
Lần BH: 01	Ngày hiệu lực: 01/12/2021	Ký hiệu: DAY-15A
QUY CÁCH KỸ THUẬT ĐẦU COSSE ĐỒNG 95, 120, 150, 240, 300mm² (2 lõi)		

STT	MÔ TẢ	YÊU CẦU	CHÀO THẦU
	dẫn điện + Chiều dài tối thiểu phần ép với cáp đồng: <ul style="list-style-type: none"> • Loại 1: 70mm • Loại 2: 70mm • Loại 3: 70mm • Loại 4: 70mm • Loại 5: 70mm + Khoảng cách tối thiểu giữa 2 tâm lỗ: <ul style="list-style-type: none"> • Loại 1: 32mm • Loại 2: 32mm • Loại 3: 32mm • Loại 4: 32mm • Loại 5: 32mm 	Nhà thầu phải trình bày bảng chào theo loại nào Nhà thầu phải trình bày bảng chào theo loại nào	
14.	Trên bề mặt cosse phải có các ký hiệu chìm hoặc in nổi, với nội dung như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Tên nhà sản xuất + Năm sản xuất + Loại cosse đồng (Cu) + Cỡ cáp sử dụng (mm²) + Các vị trí ép Ví dụ phần ký hiệu: TA-2021-Cu150	Nhà thầu phát biểu cách ký hiệu là nổi hay chìm, có ví dụ Đáp ứng	
15.	Dòng điện ổn định nhiệt trong 2 giây <ul style="list-style-type: none"> • Loại 1: 9,9kA • Loại 2: 12,5kA • Loại 3: 15,6kA • Loại 4: 24,9kA • Loại 5: 31,2kA 	Nhà thầu phải trình bày bảng chào theo loại nào	
16.	Điện trở tiếp xúc của mỗi nối	Đáp ứng	



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CÁCH
Lần BH: 01	Ngày hiệu lực: 01/12/2021	Ký hiệu: DAY-15A
QUY CÁCH KỸ THUẬT ĐẦU COSSE ĐỒNG 95, 120, 150, 240, 300mm² (2 lõi)		

STT	MÔ TẢ	YÊU CẦU	CHÀO THẦU
	không được vượt quá 75% điện trở của dây dẫn có chiều dài tương đương.		

*** Đối với hạng mục có thông số và nhà thầu phát biểu thì nhà thầu phải chào cụ thể rõ ràng, không ghi “đáp ứng”.

